| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 70/2023/HS-PT
Ngày: 29-5-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huỳnh Đức

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Sỹ Trứ

Ông Lê Quân Vương

***- T2 ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Minh Tường - T2 ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2023 tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 72/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn D. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Văn D, sinh năm 1980 tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký Thường trú: ấp P, thị trấn P, huyện T, tỉnh An Giang; nơi đăng ký tạm trú: khu phố K, phường TP, thành phố U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: T xế; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim T9 và bà Nguyễn Thị L9; có vợ là Trương Thị H9 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Ngoài ra, có 01 người đại diện hợp pháp của bị hại, 01 bị đơn dân sự, 04 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D, có giấy phép lái xe hạng A1, C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/02/2018 có giá trị sử dụng đến ngày 12/02/2023.

Dựa làm T xế lái xe thuê cho ông Ngô Huy C và được ông C giao điều khiển xe ô tô tải biển số 61H-002.XX để chở hàng.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 22/01/2022, Dựa điều khiển xe lưu thông trên đường TX theo hướng từ cầu K về ngã tư MN. Khi đến đoạn đường thuộc khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương chuyển hướng sang phần đường ngược chiều tại đoạn mở của dãy phân cách cố định nhưng do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên phần bên phải thùng xe ô tô tải biển số 61H-002xx va chạm vào phần phía trước đầu xe mô tô biển số 61X1-65xx do anh Bùi Xuân T điều khiển chở theo T D ngồi phía sau, lưu thông trên đường ĐT 747B, đúng phần đường quy định, theo hướng từ ngã tư MN về cầu K. Hậu quả của vụ tai nạn, anh Bùi Xuân T bị Thương tích nặng và tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương, xe mô tô biển số 61X1-651xx bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn đường thẳng, bề mặt đoạn đường đều được trải nhựa phẳng, bề rộng đoạn đường đo được là 26m, có dải phân cách cố định ở tim đường rộng 2m, dải phân cách cố định có đoạn mở rộng 38m, có vạch kẻ phân làn đường, mỗi làn đường rộng 4m. Lấy mép đường bên phải theo hướng từ cây xăng TC đến cầu K làm mép chuẩn trong vụ tai nạn giao thông. Xe ô tô tải biển số 61H-002.XX có điểm đầu hướng đến mép chuẩn, có điểm cuối hướng đến dải phân cách cố định. Từ bánh bên phải của trục bánh trước đo tới mép chuẩn là 0,4m. Từ bánh bên phải của trục bánh sau đo tới mép chuẩn là 2,6m.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) U tạm giữ đồ vật, Tài liệu liên quan gồm: 01 xe ô tô tải biển số 61H-002.xx; 01 xe mô tô biển số 61X1-65xx; 01 giấy phép lái xe hạng A1, C mang tên Nguyễn Văn D;

Tại Kết luận giám định tử thi số 163/GĐPY ngày 26/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Bùi Xuân T là do đa chấn Thương, mất máu không hồi phục.

Bản kết luận giám định số 92/KL-KTHS (GĐCH) ngày 07/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 61X1-65xx và xe ô tô tải biển số 61H-002.xx là phần phía trước đầu xe mô tô va chạm vào phần bên phải thùng xe ô tô tải làm xe mô tô đổ ngã sang phải va chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên hai phương tiện.

Bản kết luận định giá T sản số 149/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2022 của Hội đồng định giá T sản trong tố tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) U, kết luận: thiệt hại xe mô tô biển số 61X1-65xx sau tai nạn xảy ra ngày 22/01/2022 là 3.272.000 đồng (ba triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

- Xe ô tô tải biển số 61H-002.xx do ông Ngô Huy C đứng tên chủ sở hữu, xe này ông C giao cho Dựa điều khiển để chở hàng thuê cho ông C. Ngày 15/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) U ban

hành Quyết định xử lý vật chứng số 111, trả lại xe ô tô tải biển số 61H-002.XX cho ông C, ông C không có yêu cầu gì.

- Xe mô tô biển số 61X1-65xx do bà Hà Thị Minh T2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà T2 bán lại xe mô tô này cho ông Nguyễn Thanh L2, không làm hợp đồng, không tiến hành thủ tục sang tên chủ sở hữu theo quy định. Ông L2 cho con ruột là Nguyễn Thanh Triều mượn xe làm phương tiện đi làm. Do Triều ở chung phòng trọ với Bùi Xuân T nên ngày 22/01/2022, Triều đi làm cùng bạn nên để xe mô tô 61X1-65xx tại phòng trọ, T tự ý lấy xe đi và chở T D thì xảy ra tai nạn giao thông. Ngày 20/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) U ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 38 trả lại xe mô tô biển số 61X1-65xx cho ông Nguyễn Thanh L2, ông L2 không có yêu cầu gì khác.

Về phần dân sự: ông Ngô Huy C và bị cáo Nguyễn Văn D đã bồi Thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 95.000.000 đồng tiền chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Ông T D chỉ bị đau tức ngực và đã được khám điều trị tại Bệnh viện đa khoa VP2. Tại giấy chứng nhận Thương tích số 63/2022/CN của Bệnh viện đa khoa Vạn Phúc 2 thể hiện T D không có Thương tích. Ngày 12/01/2023, bị cáo đã tự nguyện bồi Thường cho T D số tiền 2.200.000 đồng, ông D không có yêu cầu gì khác.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: ngày 28 tháng 3 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn D có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo: xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương xử phạt 01

năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng. Ngoài ra, bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô dung tích 175cm$^3$ tham gia giao thông chưa đủ 18 tuổi và không có giấy phép lái xe. Do đó, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Tòa cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù là phù hợp, nên không có cơ sở chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương theo hướng xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, không có ý kiến tranh luận:

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ T liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: ngày 22/01/2022, tại khu phố P, phường T, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn D có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 61H-002.XX lưu thông theo hướng từ cầu K đi hướng ngã tư MN đến đoạn mở của dãy phân cách cố định, bị cáo Dựa điều khiển cho xe chuyển hướng sang phần đường ngược chiều nhưng do không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên phần bên phải thùng xe ô tô tải biển số 61H-002.XX do bị cáo Dựa điều khiển va chạm vào phần phía trước đầu xe mô tô biển số 61X1-65xx do Bùi Xuân T điều khiển chở theo ông T D lưu thông trên đường ĐX theo hướng từ ngã tư MN về cầu K, gây tai nạn giao thông. Hậu quả, Bùi Xuân T tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Dương. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn D bổ sung kháng cáo là xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình; tự nguyện bồi Thường khắc phục hậu quả và được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, sự việc xảy ra có 01 phần lỗi của bị hại khi điều khiển xe mô tô trên 50cm$^3$ khi chưa đủ 18 tuổi và không có giấy phép lái xe. Do đó, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xét thấy mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo là phù hợp, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Bình Dương.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn D. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2023/HS-ST ngày 22 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương về hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 29/5/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố U, tỉnh Bình Dương để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Văn D không phải chịu.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố U, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố U, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố U, tỉnh Bình Dương;
- UBND phường T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu VP (3), hồ sơ vụ án, NMT, 17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huỳnh Đức**